

Số: 22 /2021/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;

Căn cứ Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 2364 /TTr-SNV ngày 30 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, ban hành văn bản hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 9 năm 2021 và thay thế Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2017 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức và người lao động trong các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố Đà Nẵng quản lý.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- BTV TU, TT HĐND TP Đà Nẵng;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- UBMTTQ thành phố Đà Nẵng;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- Báo Đà Nẵng, Đài PT-TH thành phố;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, SNV. 30/5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Trung Chinh



QUY ĐỊNH

Về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm,
viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền
quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 22 /2021/QĐ-UBND

ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) thành phố Đà Nẵng quản lý.

2. Các nội dung không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Về tổ chức bộ máy

a) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng, Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố Đà Nẵng và các cơ quan hành chính tương đương khác thuộc UBND thành phố (gọi chung là đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở);

c) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố;

d) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND các quận, huyện;

đ) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chi cục.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc phân cấp, ủy quyền trách nhiệm quản lý gồm: Chủ tịch UBND thành phố, Giám đốc Sở (và tương đương), Chủ tịch UBND quận, huyện, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, trực thuộc sở, trực thuộc UBND quận, huyện, trực thuộc chi cục.

3. Về viên chức: Viên chức theo quy định của Luật Viên chức và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Chương II

QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND thành phố

a) Xây dựng Đề án trình Chính phủ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ theo quy định của luật chuyên ngành; trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của luật chuyên ngành.

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chi cục.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

Phê duyệt phương án thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có) thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và tự chủ một phần chi thường xuyên trong cơ cấu tổ chức đã được UBND thành phố quy định.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

a) Thẩm định, trình UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này trên cơ sở đề nghị của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

b) Tham mưu UBND thành phố xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố để trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.

c) Có ý kiến thẩm định về chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của UBND quận, huyện theo quy định tại khoản 5 Điều này.

4. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở

a) Xây dựng và trình UBND thành phố quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở và trực thuộc chi cục.

b) Phê duyệt phương án thành lập, tổ chức lại, giải thể, đổi tên các phòng, bộ phận chuyên môn thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chi cục do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và tự chủ một phần chi thường xuyên theo quy định hiện hành về cơ cấu tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND quận, huyện

a) Xây dựng đề án và trình UBND thành phố: quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (trừ đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của UBND thành phố theo quy định của pháp luật chuyên ngành).

b) Quyết định thành lập (sau khi có ý kiến thẩm định về chỉ tiêu số lượng người làm việc của Sở Nội vụ), tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND quận, huyện.

c) Phê duyệt phương án thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, bộ phận chuyên môn thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND quận, huyện.

6. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố

- Trình UBND thành phố phương án thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp (nếu có), phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc đơn vị (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên).

- Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (nếu có) theo phương án được UBND thành phố phê duyệt.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, trực thuộc chi cục; trực thuộc UBND quận, huyện

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ (đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên): Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các bộ phận, tổ chức trực thuộc (trừ những đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của cấp trên theo quy định của pháp luật hiện hành);

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ (đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên): Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các bộ phận, tổ chức trực thuộc theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; ban hành quy chế tổ chức hoạt động

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND thành phố

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chi cục.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

Thẩm định, trình UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này trên cơ sở đề nghị của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

4. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở

Xây dựng và trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định quy định, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở và trực thuộc chi cục.

5. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND quận, huyện

Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND quận, huyện theo quy định của pháp luật chuyên ngành, theo phân cấp quản lý và theo quy hoạch ngành, lĩnh vực đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

6. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố:

- Trình UBND thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của đơn vị;

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (nếu có);

- Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của đơn vị, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định của pháp luật.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, trực thuộc chi cục; trực thuộc UBND quận, huyện: Quy định chức năng, nhiệm vụ các bộ phận, tổ chức trực thuộc; ban hành Quy chế hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thành lập Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND thành phố

Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu

tư và các đơn vị sự nghiệp công lập khác do Ủy ban nhân dân cấp thành phố quyết định.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

Thẩm định, trình UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này trên cơ sở đề nghị của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

4. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố

Xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập, ban hành Quy chế hoạt động; bổ nhiệm, điều chỉnh thành viên Hội đồng quản lý tại đơn vị sự nghiệp công lập (đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố) và các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và các đơn vị sự nghiệp công lập khác thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 6. Xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

Quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố hoặc UBND quận, huyện theo quy định của pháp luật chuyên ngành).

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

Thẩm định, trình UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

Chương III

QUẢN LÝ VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Điều 7. Căn cứ xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp

Việc xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

Điều 8. Về quản lý vị trí việc làm

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

a) Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Báo cáo Bộ Nội vụ về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của thành phố.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

a) Tham mưu, thẩm định, trình Chủ tịch UBND thành phố các nội dung về vị trí việc làm theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này trên cơ sở đề nghị của Giám đốc các sở, Chủ tịch UBND các quận, huyện.

b) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng vị trí việc làm; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý những vi phạm về quản lý, sử dụng vị trí việc làm theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện

a) Thẩm định, tổng hợp Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Báo cáo định kỳ, đột xuất về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

4. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, sở, UBND quận, huyện

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ (gồm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên): Quyết định phê duyệt vị trí việc làm của đơn vị sau khi được Hội đồng quản lý (nếu có) thông qua.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ (gồm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên)

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố: Xây dựng Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm báo cáo UBND thành phố xem xét phê duyệt;

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện: Xây dựng Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm trình cơ quan chủ quản tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

c) Báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình sử dụng vị trí việc làm cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 9. Về quản lý số lượng người làm việc

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND thành phố

a) Trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự

bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ.

b) Quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với từng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý trong tổng số lượng người làm việc được Hội đồng nhân dân cấp thành phố phê duyệt.

c) Quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

d) Báo cáo Bộ Nội vụ về kế hoạch số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hàng năm và tình hình thực hiện số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

a) Chỉ đạo các sở, UBND quận, huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố xây dựng Kế hoạch số lượng người làm việc.

b) Quyết định điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý trong tổng số chỉ tiêu UBND thành phố giao.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

Tham mưu, thẩm định, trình UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố các nội dung về số lượng người làm việc theo thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này trên cơ sở đề nghị của Giám đốc các sở, Chủ tịch UBND các quận, huyện, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố

4. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xây dựng, tổng hợp kế hoạch số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thông báo số lượng người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quyết định phân bổ của UBND thành phố.

c) Báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình sử dụng vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

5. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, sở, UBND quận, huyện

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ (gồm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên): Quyết định số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở hướng dẫn định mức của cơ quan có thẩm quyền (nếu có), bảo đảm việc làm ổn định và thu nhập cho số lượng người làm việc tăng thêm (thông qua Hội đồng quản lý trước khi quyết định).

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ (gồm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên)

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố: Xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm, báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ);

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện: Xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm, trình cơ quan chủ quản tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Chương IV

QUẢN LÝ VIÊN CHỨC

Mục 1

TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Điều 10. Tuyển dụng viên chức (thi tuyển và xét tuyển)

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

a) Quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng (thi tuyển hoặc xét tuyển), kết quả tuyển dụng viên chức hoặc hủy kết quả tuyển dụng của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định (trừ đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ và tiếp nhận viên chức để bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố);

b) Hướng dẫn công tác tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập; kiểm tra, giám sát theo dõi việc tuyển dụng viên chức.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ: Người đứng đầu đơn vị quyết định ban hành kế hoạch tuyển dụng; thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát; tổ chức thực hiện việc tuyển dụng và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo kế hoạch, quy trình tổ chức tuyển dụng và kết quả tuyển dụng về UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, kiểm tra việc tuyển dụng viên chức theo quy định.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ: Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức và đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt kế hoạch tuyển dụng; thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát; tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo quy định và báo cáo đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng (đủ điều kiện thành lập Hội đồng tuyển dụng và các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng theo quy định): Người đứng đầu đơn vị quyết định ban hành kế hoạch; thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát; tổ chức thực hiện việc tuyển dụng và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện tuyển dụng; báo cáo kế hoạch, quy trình tổ chức tuyển dụng và kết quả tuyển dụng về sở, UBND quận, huyện để theo dõi, kiểm tra việc tuyển dụng viên chức theo quy định.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ nhưng không đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng (do không đủ điều kiện thành lập Hội đồng tuyển dụng và các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng theo quy định): Sở, UBND quận, huyện chủ trì ban hành kế hoạch, thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát; tổ chức thực hiện việc tuyển dụng và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức theo quy định.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng: Sở, UBND quận, huyện hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển dụng, thẩm định và đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt kế hoạch tuyển dụng; thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát; theo dõi việc tổ chức tuyển dụng của đơn vị; thẩm định và báo cáo kết quả tuyển dụng viên chức để Sở Nội vụ phê duyệt theo quy định;

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập không đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng: Sở, UBND quận, huyện chủ trì xây dựng kế hoạch tuyển dụng và đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt kế hoạch; thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát; tổ chức tuyển dụng và báo cáo kết quả tuyển dụng viên chức để Sở Nội vụ phê duyệt theo quy định.

Điều 11. Tiếp nhận vào viên chức

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

Quyết định phê duyệt kết quả tiếp nhận vào làm viên chức hoặc thẩm định về tiêu chuẩn, điều kiện tiếp nhận vào làm viên chức (đối với trường hợp tiếp

nhận để bổ nhiệm chức danh quản lý) trước khi các cơ quan, đơn vị bổ nhiệm viên chức quản lý theo thẩm quyền quy định.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố

Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để rà soát các trường hợp tiếp nhận vào làm viên chức; thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch (nếu có); thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra, sát hạch (nếu có) và báo cáo đề nghị Sở Nội vụ xem xét theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND quận, huyện

Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để rà soát các trường hợp tiếp nhận vào làm viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch (nếu có); thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra, sát hạch (nếu có) và báo cáo đề nghị Sở Nội vụ xem xét theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Trách nhiệm, quyền hạn Giám đốc sở, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thẩm quyền tuyển dụng: Sở hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để rà soát các trường hợp tiếp nhận vào làm viên chức, thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch (nếu có); thẩm định hồ sơ, tổ chức kiểm tra, sát hạch (nếu có) và báo cáo đề nghị Sở Nội vụ xem xét theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao thẩm quyền tuyển dụng: Sở chủ trì rà soát các trường hợp tiếp nhận vào làm viên chức; thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch (nếu có); thẩm định hồ sơ, tổ chức kiểm tra, sát hạch (nếu có) và báo cáo đề nghị Sở Nội vụ xem xét theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 12. Quyết định tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức; ký kết hợp đồng làm việc; tập sự, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp

1. Quyết định tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức

Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố quản lý theo thẩm quyền tuyển dụng viên chức thực hiện các nội dung sau:

a) Quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển viên chức theo kết quả tuyển dụng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với trường hợp không phải thực hiện chế độ tập sự hoặc hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với người đã được tuyển dụng vào viên chức sau khi có ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả trúng tuyển;

b) Quyết định tiếp nhận vào làm viên chức hoặc bổ nhiệm chức vụ viên chức quản lý đối với những trường hợp được tiếp nhận vào làm viên chức để bổ nhiệm sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

2. Ký kết hợp đồng làm việc

a) Chủ tịch UBND thành phố ký kết, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức giữ chức vụ người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;

b) Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện ký kết, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức giữ chức vụ người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện;

c) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập ký kết, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức là cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Tập sự, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức

a) Đơn vị sự nghiệp công lập phân công người hướng dẫn tập sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với người tập sự và người hướng dẫn tập sự;

b) Quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị giám đốc sở, chủ tịch UBND quận, huyện quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sau khi hết thời gian tập sự hoặc hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với người không đạt kết quả tập sự.

Mục 2

SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ VIÊN CHỨC

Điều 13. Bố trí, phân công công tác

Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm bố trí và phân công công tác, giao nhiệm vụ, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ; thực hiện chế độ, chính sách theo quy định đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 14. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian công tác đến tuổi nghỉ hưu

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

a) Quyết định bổ nhiệm (kể cả cử quyền và phụ trách cơ quan, đơn vị), bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với các chức danh sau:

- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;

- Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở mà văn bản pháp luật chuyên ngành quy định thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND thành phố.

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm kế toán trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố theo quy định;

c) Quyết định cho phép viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tham gia giữ chức vụ người đứng đầu các tổ chức hội;

d) Xem xét có ý kiến đề Giám đốc sở quyết định bổ nhiệm một số viên chức là người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở theo quy định riêng của UBND thành phố.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

a) Giám đốc Sở Nội vụ ra thông báo thực hiện việc xem xét bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND thành phố theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Thẩm định, cho ý kiến về việc bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện

a) Quyết định bổ nhiệm (kể cả cử quyền và phụ trách cơ quan, đơn vị), bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với các chức danh sau:

- Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện;

- Cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện.

Riêng đối với người đứng đầu một số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều này, giám đốc sở (trương đương) quyết định bổ nhiệm sau khi có ý kiến của Ban Cán sự đảng UBND thành phố hoặc Chủ tịch UBND thành phố.

b) Thông báo việc xem xét bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm theo quy định.

4. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, sở, UBND quận, huyện

a) Quyết định bổ nhiệm (kể cả cử quyền và phụ trách cơ quan, đơn vị), bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với viên chức là lãnh đạo cấp phòng (trương đương) thuộc đơn vị; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc.

b) Thông báo việc xem xét bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm theo quy định.

Điều 15. Thay đổi vị trí việc làm, biệt phái, tiếp nhận, chuyển công tác

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

a) Quyết định thay đổi vị trí việc làm, biệt phái, tiếp nhận, chuyển công tác đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND thành phố.

b) Xem xét có ý kiến trước khi các đơn vị chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I (không giữ các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND thành phố) chuyển đến công tác tại các cơ quan, đơn vị không thuộc UBND thành phố quản lý.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

a) Xem xét có ý kiến thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, tiếp nhận công tác đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập từ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện này sang đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện khác (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm hoặc có ý kiến bổ nhiệm của Chủ tịch UBND thành phố);

b) Xem xét có ý kiến để các cơ quan, đơn vị quyết định tiếp nhận công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị không thuộc UBND thành phố quản lý về công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ; đối với việc tiếp nhận giáo viên phải có ý kiến của Chủ tịch UBND thành phố);

c) Xem xét có ý kiến cho tiếp nhận và chuyển công tác đối với đối tượng thu hút và đào tạo theo Chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao khu vực công từ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, sở, UBND quận, huyện này sang đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, sở, UBND quận, huyện khác;

d) Xem xét có ý kiến trước khi các đơn vị quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc để chuyển đến công tác tại các cơ quan, đơn vị không thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố đối với viên chức là đối tượng thu hút và đào tạo theo Chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao khu vực công.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện

a) Quyết định thay đổi vị trí việc làm, biệt phái, tiếp nhận, chuyển công tác đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện (riêng việc thay đổi vị trí việc làm, tiếp nhận, chuyển công tác đối với người đứng đầu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này quyết định sau khi có ý kiến của Giám đốc Sở Nội vụ).

b) Quyết định tiếp nhận và bố trí công tác đối với công chức, viên chức không thuộc UBND thành phố quản lý về công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ (sau khi có ý kiến đồng ý của Giám đốc Sở Nội vụ theo quy định);

c) Quyết định biệt phái viên chức thuộc thẩm quyền theo thẩm quyền quy định;

d) Xem xét có ý kiến chuyển công tác và tiếp nhận viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp công lập trong cùng sở, UBND quận, huyện;

đ) Xem xét có ý kiến tiếp nhận đối với viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, UBND quận, huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố về công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Xem xét có ý kiến chuyển công tác đối với viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các trường hợp chuyển công tác theo quy định phải có ý kiến của Chủ tịch UBND thành phố và Giám đốc Sở Nội vụ).

4. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố

Quyết định thay đổi vị trí việc làm, biệt phái, tiếp nhận, chuyển công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các trường hợp theo quy định phải có ý kiến của Chủ tịch UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ).

5. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện

Quyết định thay đổi vị trí việc làm, biệt phái, tiếp nhận, chuyển công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các trường hợp phải có ý kiến của Chủ tịch UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, giám đốc sở, chủ tịch UBND quận, huyện).

Điều 16. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp

1. Xét thăng hạng đặc cách

a) Chủ tịch UBND thành phố công nhận kết quả xét thăng hạng đặc cách chức danh nghề nghiệp theo quy định;

b) Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện lập thủ tục, hồ sơ theo quy định trình Chủ tịch UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ).

2. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II lên hạng I

a) Chủ tịch UBND thành phố quyết định cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II lên hạng I do Bộ quản lý viên chức chuyên ngành tổ chức;

b) Chủ tịch UBND thành phố quyết định bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp hạng I đối với viên chức đạt kết quả thi, xét thăng hạng hoặc đối với trường hợp đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng khi đã có thông báo nghỉ hưu sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ.

3. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II

a) Chủ tịch UBND thành phố quyết định các nội dung:

- Báo cáo đề nghị Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II;

- Thành lập Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng; quyết định tổ chức kỳ thi hoặc xét thăng hạng;

- Quyết định công nhận kết quả thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II;

- Cử viên chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II do Bộ quản lý viên chức chuyên ngành tổ chức;

- Quyết định bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp hạng II đối với người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố đã trúng tuyển kỳ thi, xét thăng hạng hoặc đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng khi đã có thông báo nghỉ hưu.

b) Giám đốc Sở Nội vụ

- Tham mưu thẩm định, trình Chủ tịch UBND thành phố các nội dung đề án thi hoặc xét thăng hạng; công nhận kết quả thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

- Quyết định bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp hạng II đối với viên chức đã trúng tuyển kỳ thi, xét thăng hạng hoặc đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II khi đã có thông báo nghỉ hưu (trừ viên chức là người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố).

c) Giám đốc sở thực hiện các nội dung sau:

- Tổng hợp chỉ tiêu, danh sách viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý (kể cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở và các đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc UBND thành phố, trực thuộc sở, ngành và UBND quận, huyện có chức danh nghề nghiệp chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực quản lý);

- Xây dựng đề án thi hoặc xét thăng hạng, báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để thẩm định nội dung đề án và chỉ tiêu thăng hạng;

- Sau khi được Bộ Nội vụ thống nhất về chỉ tiêu và nội dung đề án, chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND thành phố thành lập Hội đồng thi hoặc xét thăng

hạng; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng phương án bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp hạng II đối với viên chức đã trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng để đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ (hoặc Chủ tịch UBND thành phố) ban hành quyết định.

Trường hợp các Bộ, ngành chủ trì tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, các sở có trách nhiệm chủ trì triển khai đến các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố có chức danh nghề nghiệp chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; tổng hợp danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi hoặc xét thăng hạng; báo cáo Chủ tịch UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để cử dự thi hoặc xét thăng hạng do các Bộ, ngành tổ chức theo quy định.

4. Đối với thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng IV và hạng III

a) Đối với Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện

- Giám đốc sở chủ trì tổng hợp nhu cầu thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố (kể cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở và các đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc UBND thành phố, trực thuộc sở, ngành và UBND quận, huyện có chức danh nghề nghiệp chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực quản lý). Chủ tịch UBND quận, huyện chủ trì tổng hợp nhu cầu thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý.

- Xây dựng Đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chỉ tiêu thi hoặc xét thăng hạng để gửi Sở Nội vụ phê duyệt;

- Thành lập Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả về Sở Nội vụ để công nhận kết quả thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định;

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển theo kết quả kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng IV và hạng III.

b) Giám đốc Sở Nội vụ quyết định phê duyệt đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng IV và hạng III; quyết định phê duyệt kết quả tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng IV và hạng III.

Điều 17. Xét chuyển chức danh nghề nghiệp

1. Chủ tịch UBND thành phố

- a) Quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp tương đương với chức danh nghề nghiệp hạng I;

b) Quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;

2. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Quyết định xét chuyển sang chức danh nghề nghiệp khác cùng hạng với chức danh nghề nghiệp hạng II đối với viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ viên chức là người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố);

b) Quyết định xét chuyển sang chức danh nghề nghiệp khác cùng hạng đối với cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

3. Giám đốc sở quyết định hoặc phân cấp cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định xét chuyển từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác cùng hạng với chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện quyết định xét chuyển từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác cùng hạng với chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 18. Đào tạo, bồi dưỡng

1. UBND thành phố quyết định ban hành quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hằng năm, dài hạn.

2. Chủ tịch UBND thành phố quyết định cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền quy định.

3. Giám đốc Sở Nội vụ tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức đã được UBND thành phố phê duyệt.

4. Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cử viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền và tổng hợp, báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Điều 19. Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND thành phố

a) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn đối với người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;

b) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn đối với cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện

a) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của giám đốc sở, chủ tịch UBND quận, huyện;

b) Thẩm định tỉ lệ, điều kiện, tiêu chuẩn, danh sách nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định (trừ đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ); quyết định hoặc phân cấp cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp từ hạng II trở xuống thuộc thẩm quyền quản lý (trừ viên chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ thì lập thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định theo quy định).

4. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố

a) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ).

b) Thực hiện nội dung theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này.

5. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ: Thực hiện nội dung theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này; quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền trực tiếp quản lý (trừ viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của giám đốc sở, chủ tịch UBND quận, huyện);

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ: Quyết định theo phân cấp quản lý việc nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức thuộc thẩm quyền trực tiếp quản lý (trừ viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của giám đốc sở, chủ tịch UBND quận, huyện).

Điều 20. Đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, khen thưởng, xử lý kỷ luật

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức

a) Chủ tịch UBND thành phố đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;

b) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố đánh giá, xếp loại viên chức đối với cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp và viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức đối với người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện;

d) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện có trách nhiệm tổ chức việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức đối với cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện và viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Khen thưởng

Việc khen thưởng đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Xử lý kỷ luật

a) Chủ tịch UBND thành phố thực hiện thủ tục xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật đối với viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND thành phố;

b) Giám đốc sở, chủ tịch UBND quận, huyện thực hiện thủ tục xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật đối với viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của giám đốc sở, UBND quận, huyện;

c) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, trực thuộc sở, trực thuộc UBND quận, huyện quyết định kỷ luật viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm và viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 21. Thôi việc và nghỉ hưu

1. Chủ tịch UBND thành phố quyết định thôi việc, thông báo nghỉ hưu và quyết định nghỉ hưu đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

2. Giám đốc Sở Nội vụ xem xét có ý kiến trước khi các đơn vị quyết định thôi việc đối với viên chức là đối tượng thu hút và đào tạo theo Chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao khu vực công.

3. Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện quyết định thôi việc, thông báo nghỉ hưu và quyết định nghỉ hưu đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện.

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, trực thuộc sở, trực thuộc UBND quận, huyện quyết định thôi việc, thông báo nghỉ hưu và nghỉ hưu đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 22. Chế độ báo cáo, thống kê và quản lý hồ sơ viên chức

1. Chế độ báo cáo, thống kê

a) Sở Nội vụ thực hiện báo cáo về số lượng, chất lượng, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại chất lượng, chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức theo quy định và các báo cáo chuyên đề, đột xuất khác.

b) Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện

- Thực hiện báo cáo về số lượng, chất lượng, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại chất lượng, chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức theo quy định và các báo cáo chuyên đề, đột xuất khác.

- Vào tháng 01 hàng năm báo cáo Sở Nội vụ về chỉ tiêu, danh sách viên chức đủ điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn trong năm và danh sách đã thực hiện nâng bậc lương trước hạn trong năm trước liền kề.

2. Quản lý hồ sơ viên chức và Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức

a) Giám đốc Sở Nội vụ

- Lập, quản lý hồ sơ đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý hồ sơ đối với viên chức theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi, quản lý việc sử dụng Phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố quản lý

- Lập, quản lý hồ sơ viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm và viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

- Thực hiện cập nhật Phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và gửi về Sở Nội vụ các quyết định liên quan đến những biến động trong quá trình quản lý, sử dụng viên chức chậm nhất 05 (năm) ngày kể từ ngày ban hành quyết định để theo dõi, tổng hợp.

3. Thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và các nội dung khác

a) Giám đốc Sở Nội vụ

- Tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố;

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác quản lý hồ sơ đối với viên chức theo quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác quản lý hồ sơ đối với viên chức theo quy định của pháp luật;

- Cấp mã số thẻ đối với viên chức; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng thẻ đối với viên chức.

b) Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố

- Lập thủ tục trình UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố các nội dung quy định thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ) và đề nghị Sở Nội vụ giải quyết các nội dung quy định thuộc thẩm quyền của Sở Nội vụ;

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

- Giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện thanh tra, kiểm tra các đơn vị thuộc và trực thuộc việc thi hành các quy định của pháp luật về công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý và các chế độ, chính sách đối với viên chức;

- Căn cứ trách nhiệm, thẩm quyền được giao tại Quy định này, Giám đốc Sở quyết định phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở; Chủ tịch UBND quận, huyện quyết định phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND quận, huyện.

c) Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, UBND quận, huyện

- Lập thủ tục trình sở, UBND quận, huyện các nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp trên;

- Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung theo phân cấp của giám đốc sở, Chủ tịch UBND quận, huyện;

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; báo cáo định kỳ, đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật về việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý và các chế độ, chính sách đối với viên chức theo phân cấp.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các trường hợp là hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định của pháp luật thì áp dụng Bộ Luật lao động và các văn bản thi hành Bộ Luật lao động.



Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc sở, Chủ tịch UBND các quận, huyện; người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân quyền, phân cấp.

2. Trường hợp các quy định được viện dẫn trong Quy định này có bổ sung, sửa đổi hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương hoặc trường hợp các quy định của pháp luật chuyên ngành hoặc quy định của cơ quan có thẩm quyền thay đổi thì thực hiện theo các nội dung được thay đổi. /